

**Ngành Tiện ích công cộng**

Báo cáo Đại hội cổ đông

Tháng 3, 2021

Mã giao dịch: TDM

Reuters: TDM.HM

Bloomberg: TDM VN

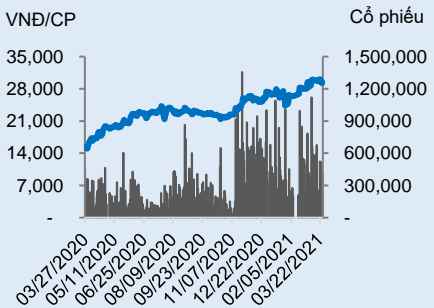
## Cập nhật thông tin ĐHCĐ TDM: Tăng trưởng KQKD quý đầu năm khả quan

Khuyến nghị	<b>N/A</b>
Giá kỳ vọng (VNĐ/CP)	<b>N/A</b>
Giá thị trường (26/03/2021)	29.300
Lợi nhuận kỳ vọng	<b>N/A</b>

### THÔNG TIN CỔ PHẦN

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	15.000-30.000
Vốn hóa	2.930 Tỷ VNĐ
SL cổ phiếu lưu hành	100.000.000
KLGD bình quân 10 ngày	2.227.470
% sở hữu nước ngoài	5%
Room nước ngoài	49%
Giá trị cổ tức/cổ phần	1.200
Tỷ lệ cổ tức/thị giá	4,1%
Beta	0,6

### BIẾN ĐỘNG GIÁ



	YTD	1T	3T	6T
TDM	7,5%	4,6%	12,7%	30,1%
VN-Index	3,7%	-2,0%	7,2%	27,7%

Chúng tôi đã tham dự ĐHCĐ năm 2021 của TDM tại tỉnh Bình Dương vào ngày 24/03/2021. Bên dưới là các điểm nhấn chính:

**Kế hoạch kinh doanh năm 2021 khả thi.** TDM đặt kế hoạch doanh thu thuần năm 2021 là 453 tỷ (+18% YoY), và LNST tăng 53% YoY lên 65 tỷ. Với mục tiêu sản lượng nước thương phẩm năm 2021 là 69 triệu m<sup>3</sup> (+12% YoY), chúng tôi hiểu rằng Công ty đang giả định ASP tăng 5% YoY, với mức tăng giá nước 5%/năm theo quy định cho đến năm 2022. Trong quan điểm của chúng tôi, lợi nhuận tăng mạnh của Công ty sẽ được thúc đẩy bởi khoản thu cổ tức năm 2020 từ Biwase (HSX: BWE), ở mức 70 tỷ sẽ được ghi nhận trong Q1/ 2021. Với giả định TDM sẽ hoàn thành kế hoạch LNST năm 2021, EPS năm 2021 ước tính đạt 2.650 đồng/ cổ phiếu. Với giá cổ phiếu hiện tại, TDM đang giao dịch ở mức P/E năm 2021 là 11,06x so với 12,53x của mức trung bình trong lịch sử 2 năm cho mức tăng trưởng LNST mạnh mẽ năm 2021 kế hoạch đạt 53%.

**Chính sách cổ tức tiền mặt 2020-21 không thay đổi.** Cổ tức tiền mặt năm 2020 ở mức 1.200 đồng/ cổ phiếu (tỷ lệ chi trả 69%; suất cổ tức 4,1% với giá cổ phiếu hiện tại), đã được cổ đông thông qua trong ĐHCĐ năm ngoái, sẽ được thực hiện vào ngày 26/04/2021. Cho năm 2021, TDM giữ cổ tức tiền mặt ở mức 1.200 đồng/ cổ phiếu (tỷ lệ chi trả 45%), suất cổ tức ở mức hợp lý 4,1%.

**Phát hành ESOP.** TDM được cổ đông chấp thuận phát hành 1,8 triệu cổ phiếu ESOP với giá 15.000 đồng/ cổ phiếu, nhằm tài trợ cho việc mở rộng nhà máy xử lý nước Bàu Bàng lên 200.000 m<sup>3</sup> / ngày đêm.

**Các khoản đầu tư capex thấp năm 2021.** TDM đặt kế hoạch capex năm 2021 ở mức 62,0 tỷ, thấp hơn mức 87,9 tỷ năm 2020, để tiếp tục tài trợ cho đường ống nước của mình tại Bàu Bàng. Theo Ban lãnh đạo, 70% vốn đầu tư năm tài chính 2021 sẽ được tài trợ bằng cách vay ngân hàng với lãi suất 6%/ năm; 30% còn lại sẽ được tài trợ bằng vốn tự có của Công ty.

**KQKD sơ bộ Quý 1/2021.** Ban lãnh đạo đã công bố doanh thu thuần và LNST cốt lõi của TDM 2 tháng đầu năm 2021 lần lượt đạt 58,6 tỷ và 19,4 tỷ. Cho cả Quý 1/ 2021, TDM ước tính doanh thu thuần đạt 89 tỷ (+7% YoY), mà chúng tôi tin rằng phần lớn là nhờ tăng giá bán bình, khi ước tính sản lượng thương phẩm Quý 1/2021 đi ngang đạt 13,0 triệu m<sup>3</sup>; trong khi LNST cốt lõi ước tính đạt 30 tỷ. Kết hợp việc chi trả cổ tức của BWE vào khoảng 70 tỷ, chúng tôi ước tính LNST Quý 1/2021 của TDM sẽ tăng mạnh 255% YoY lên 110 tỷ.

**Cập nhật về lịch trình khấu hao của TDM.** Theo chia sẻ của TDM, khung khấu hao của một số danh mục của nhà máy nước Dĩ An và nhà máy nước Bàu Bàng đã được điều chỉnh từ Quý 2/2019. Nhà máy nước Dĩ An được đưa vào sử dụng từ năm 2014 và thời gian khấu hao còn lại là 3 năm, đến 2024, sau khi được điều chỉnh. Đối với nhà máy nước Bàu Bàng, khấu hao sau khi điều chỉnh còn 7 năm.

Chuyên viên phân tích

**Nguyễn Ngọc Quý Đức**

(84 28) 3914 6888 ext. 254

nguyenngocquyduc@baoviet.com.vn

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

<b>Kết quả kinh doanh</b>				
<b>Đơn vị (Tỷ VND)</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>	<b>2019</b>	<b>2020</b>
Doanh thu thuần	197	286	346	386
Giá vốn	(62)	(102)	(162)	(182)
Lợi nhuận gộp	135	185	183	204
EBIT	22	74	72	20
LNTT	(76)	(56)	(38)	(33)
<b>LNST</b>	<b>76</b>	<b>190</b>	<b>204</b>	<b>173</b>

<b>Bảng cân đối kế toán</b>				
<b>Đơn vị (Tỷ VND)</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>	<b>2019</b>	<b>2020</b>
Tiền & khoản tương đương tiền	316	45	323	53
Các khoản phải thu ngắn hạn	6	30	32	28
Hàng tồn kho	1	1	5	7
Tài sản cố định hữu hình	522	708	659	774
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	862	858	862	1.227
<b>Tổng tài sản</b>	<b>2.072</b>	<b>1.788</b>	<b>2.350</b>	<b>2.380</b>
Nợ ngắn hạn	832	255	293	425
Nợ dài hạn	496	425	481	300
Vốn chủ sở hữu	745	1.109	1.576	1.655
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>2.072</b>	<b>1.788</b>	<b>2.350</b>	<b>2.380</b>

<b>Chỉ số tài chính</b>				
<b>Chỉ tiêu</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>	<b>2019</b>	<b>2020</b>
<b>Chỉ tiêu tăng trưởng</b>				
Tăng trưởng doanh thu (%)	30,8%	45,3%	20,8%	11,5%
Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế (%)	31,4%	150,3%	7,2%	-15,1%
<b>Chỉ tiêu sinh lời</b>				
BLN gộp (%)	68,4%	64,5%	53,0%	52,9%
BLN ròng (%)	38,5%	66,4%	58,9%	44,8%
ROE (%)	4,3%	9,8%	9,8%	7,3%
ROA (%)	13,2%	20,5%	15,2%	10,7%
<b>Chỉ tiêu cơ cấu vốn</b>				
D/A	64,1%	38,0%	32,9%	30,4%
D/E	178,3%	61,2%	49,1%	43,8%
<b>Chỉ tiêu trên mỗi cổ phần</b>				
EPS (đồng/cổ phần)	1.167	2.340	2.129	1.730
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phần)	11.447	13.658	16.469	16.554

## TUYÊN BỐ TRÁCH NHIỆM

Tôi, chuyên viên **Nguyễn Ngọc Quý Đức**, xin khẳng định hoàn toàn trung thực và không có động cơ cá nhân khi thực hiện báo cáo này. Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo này được thu thập từ những nguồn tin cậy và đã được **tôi** xem xét cẩn thận. Tuy nhiên, **tôi** không đảm bảo tính đầy đủ cũng như chính xác tuyệt đối của những thông tin nêu trên. Các quan điểm, nhận định trong báo cáo này chỉ là quan điểm riêng của cá nhân **tôi** mà không hàm ý chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo phân tích này như một nguồn tham khảo. **Cá nhân tôi** cũng như **Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt** sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc những thông tin sai lệch về doanh nghiệp.

Báo cáo này là một phần tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, tất cả những hành vi sao chép, trích dẫn một phần hay toàn bộ báo cáo này phải được sự đồng ý của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

## LIÊN HỆ

### Khối Phân tích và Tư vấn đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

#### Phạm Tiến Dũng

Giám đốc khối

phamtien.dung@baoviet.com.vn

#### Lưu Văn Lương

Phó Giám đốc khối

luuvanluong@baoviet.com.vn

#### Hoàng Bảo Ngọc

Công nghệ, Cảng biển

hoangbaongoc@baoviet.com.vn

#### Nguyễn Chí Hồng Ngọc

Bất động sản, Khu công nghiệp

nguyenchihongngoc@baoviet.com.vn

#### Nguyễn Ngọc Quý Đức

Tiện ích công cộng

nguyenngocquyduc@baoviet.com.vn

#### Đỗ Long Khánh

Hàng không, Bảo hiểm

dolongkhanh@baoviet.com.vn

#### Lê Thanh Hòa

Tiện ích công cộng, Ngân hàng

lethanhhoa@baoviet.com.vn

#### Phạm Lê An Thuận

Dược, Thủy sản

phamleanthuan@baoviet.com.vn

#### Trần Phương Thảo

VLXD, BĐS, Cao su tự nhiên

tranphuongthaoa@baoviet.com.vn

#### Trương Sỹ Phú

Hàng tiêu dùng

truongsyphu@baoviet.com.vn

#### Hoàng Thị Minh Huyền

Chuyên viên vĩ mô

hoangthiminhhuyen@baoviet.com.vn

#### Nguyễn Hà Minh Anh

Hàng tiêu dùng, Tiện ích công cộng

nguyenhaminhanh@baoviet.com.vn

#### Ngô Trí Vinh

Hàng tiêu dùng, Chăn nuôi, Chứng khoán

ngotrivinh@baoviet.com.vn

#### Trần Xuân Bách

Phân tích kỹ thuật

tranxuanbach@baoviet.com.vn

#### Nguyễn Đức Hoàng

Thép, Phân bón

nguyenduchoang@baoviet.com.vn

#### Trần Đăng Mạnh

Xây dựng, Ô tô & Phụ tùng

trandangmanh@baoviet.com.vn

#### Lê Hoàng Phương

Chiến lược thị trường

lehoangphuong@baoviet.com.vn



## **Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt**

### **Trụ sở chính:**

- 72 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Tel: (84 24) 3 928 8080

### **Chi nhánh:**

- Tầng 8, 233 Đồng Khởi, Quận 1, Tp. HCM
- Tel: (84 28) 3 914 6888